

**DANH SÁCH LỚP 1 TRƯỜNG NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH
NĂM HỌC 2022 – 2023**

STT	HỌ VÀ LÓT	TÊN	NỮ	SỐ NHÀ		ĐỊA CHỈ			HỘ KHẨU		Phường
				Chính	Suyệt	ĐƯỜNG	TÓ	KP	TH. TRÚ	KT3	
1	Nguyễn Đông	Huy		78	A	Duy Tân	2		X		15
2	Vũ Đức	Minh		73	/2	Duy Tân	40		X		15
3	Huỳnh Hà Gia	An		73	/3	Duy Tân	40		X		15
4	Ngô Hoàng	Anh		73	/10/4	Duy Tân	40		X		15
5	Nguyễn Vương Thế	Anh		73	/2/10	Duy Tân	40		X		15
6	Nguyễn Đăng	Huy		80	/23	Duy Tân	46		X		15
7	Đặng Lê Minh	Thư		38	/27/14	Nguyễn Văn Trỗi	37		X		15
8	Lê	Sang		38	/27/17	Nguyễn Văn Trỗi	37		X		15
9	Nguyễn Cát An	Nhiên		38	/27/22	Nguyễn Văn Trỗi	37		X		15
10	Vương Ngọc	Khuê		115	/23	Nguyễn Đình Chính	27		X		15
11	Phạm Bùi Gia	Linh		115		Nguyễn Đình Chính	27		X		15
12	Trịnh Ngọc Mẫn	Nhi		96	/8	Duy Tân	30		X		15
13	Trần Ngọc Khánh	Phương		80	/1/23	Duy Tân	30		X		15
14	Phạm Minh	Đặng		80	/1/23	Duy Tân	30		X		15
15	Bùi Kim	Ngân		80	/1/9	Duy Tân	30		X		15
16	Mai Nguyễn An	Khang		80	/1/17	Duy Tân	30		X		15
17	Quách Phú	Thanh		80	/28A	Duy Tân	31		X		15
18	Nguyễn Hoàng	Bách		68	18	Huỳnh Văn Bánh	58		X		15
19	Trần Thanh	Thư		58	30/2	Huỳnh Văn Bánh	58		X		15
20	Nguyễn Ngọc Tường	Vy		58	30/8	Huỳnh Văn Bánh	58		X		15
21	Lê Ngọc Thiên	Kim		78	A	Huỳnh Văn Bánh	61		X		15
22	Nguyễn Hoàng	Bách		B25	CC 72/4	Huỳnh Văn Bánh	60		X		15
23	Nguyễn Hữu Hoàng	Linh		58	10	Huỳnh Văn Bánh	57		X		15
24	Huỳnh Ngọc Anh	Thư		58	1	Huỳnh Văn Bánh	57		X		15
25	Nguyễn Tuệ	Lâm		58	9	Huỳnh Văn Bánh	57		X		15